TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:17/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 18-3-2022
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị Bùi Thị H và anh Phùng Văn Ch

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ông Ngọc Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bốn.

Ông Nguyễn Ngọc Giao.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 02 và 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 127/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2021 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị H; sinh năm 1988; địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm S, xã G1, huyện G, tỉnh N; chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã G1, huyện G, tỉnh N; "vắng mặt".

- *Bị đơn:* Anh Phùng Văn Ch; sinh năm 1983; địa chỉ: Xóm S, xã G1, huyện G, tỉnh N; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là chị Bùi Thị H trình bày:

Chị và anh Phùng Văn Ch tự nguyện tìm hiểu, được Uỷ ban nhân dân xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 08-

11- 2005. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng 01 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Ch uống rượu say hay đánh chửi chị. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 02- 2021 cho đến nay. Nay chị xác định vợ chồng không thể đoàn tụ được nữa đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy giải quyết cho chị được ly hôn anh Phùng Văn Ch.

Về con: Vợ chồng có 03 con chung là Phùng Chí C, sinh ngày 02- 7- 2006; Phùng Mạnh Q, sinh ngày 30- 6- 2009 và Phùng Thị Tâm A; sinh ngày 27- 8- 2018. Ly hôn, chị nhận nuôi 02 con chung là Phùng Mạnh Q và Phùng Thị Tâm A, không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

Tại bản tự khai ngày 07- 01- 2022, và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Phùng Văn Ch trình bày: Anh và chị Bùi Thị H tự nguyện tìm hiểu, được Ủy ban nhân dân xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định được cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 08- 11- 2005. Quá trình chung sống, vợ chồng đôi lúc có xảy ra mâu thuẫn, anh có đánh chửi, xô xát với chị H. Đầu năm 2021, chị H tự ý bỏ về nhà đẻ ở xóm Đ, xã G1 để ở. Nay chị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, anh muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nuôi dạy con.

Về con: Vợ chồng có 03 con chung là Phùng Chí C, sinh ngày 02- 7- 2006; Phùng Mạnh Q, sinh ngày 30- 6- 2009 và Phùng Thị Tâm A; sinh ngày 27- 8- 2018. Nếu chị H kiên quyết ly hôn thì anh nhận nuôi cả 03 con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, công nợ, ruộng khoán HTX: Chị Bùi Thị H và anh Phùng Văn Ch thống nhất ý kiến: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, cháu Phùng Chí C trình bày nguyện vọng: Không muốn bố mẹ ly hôn và muốn được ở cùng với cả bố và mẹ.

Tại bản tự khai, cháu Phùng Mạnh Q có nguyện vọng được ở với mẹ.

Tại biên bản xác minh, thu thập chứng cứ ngày 24- 12- 2021, đại diện đoàn thể cũng như đại diện Ủy ban nhân dân xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cung cấp: Chị Bùi Thị H và anh Phùng Văn Ch được Ủy ban nhân dân xã Giao Hà cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 08- 11- 2005. Trong quá trình chung sống, vợ chồng đôi lúc có xảy ra xô xát, cãi nhau nhưng nguyên nhân sâu sa dẫn đến việc chị H đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với anh Ch thì địa phương không biết được. Đề nghị Toà án tiến hành hoà giải để vợ chồng có cơ hội đoàn tụ, nếu hòa giải không đoàn tụ được đề nghị Toà án giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng có là 03 con chung là Phùng Chí C, sinh ngày 02- 7- 2006; Phùng Mạnh Q, sinh ngày 30- 6- 2009 và Phùng Thị Tâm A; sinh ngày 27- 8- 2018; nếu ly hôn đề nghị giao cháu C cho anh Phùng Văn Ch trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Q và cháu A giao cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Vợ chồng không vướng mắc gì về tài sản, công nợ đối với tập thể.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị H. Về con chung, giao chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phùng Mạnh Q và Phùng Thị Tâm A; giao anh Phùng Văn Ch trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phùng Chí C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy nội dung chị Bùi Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ hôn nhân, nuôi con chung đối với anh Phùng Văn Ch; hiện cư trú tại xóm S, xã G1, huyện G, tỉnh N. Căn cứ vào Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy. Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt , anh Ch vắng mặt phiên tòa lần 2; căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Phùng Văn Ch tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định vào ngày 08- 11- 2005 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng nhiều lần xảy ra xô xát. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02- 2021 cho đến nay. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh Ch đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy chấp nhận nguyện vọng của chị H xin ly hôn anh Ch là phù hợp với điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Phùng Chí C, sinh ngày 02- 7- 2006; Phùng Mạnh Q, sinh ngày 30- 6- 2009 và Phùng Thị Tâm A; sinh ngày 27- 8- 2018. Xét nguyện vọng của các đương sự, của con chung, ý kiến của địa phương xã Giao Hà, nay giao cháu Phùng Mạnh Q và cháu Phùng Thị Tâm A cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Phùng Chí C cho anh Phùng Văn Ch trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được là phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị H, anh Ch được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản: Chị H và anh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Xử ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Phùng Văn Ch.

2. Về con chung: Giao chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi con chung là Phùng Mạnh Q, sinh ngày 30- 6- 2009 và Phùng Thị Tâm A; sinh ngày 27- 8- 2018; giao anh Phùng Văn Ch trực tiếp nuôi con chung là Phùng Chí C, sinh ngày 02- 7- 2006 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được. Chị H và anh Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhau và quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai thu số 0000016 ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy nay được chuyển thành án phí (chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị H và anh Phùng Văn Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Giao Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ông Ngọc Lễ